

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2026/HS-ST.

Ngày: 06-4-2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Minh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Huynh.

2. Bà Lý Thị Bạch Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2026/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2026/HSST-QĐ ngày 10 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Phùng Việt K, sinh ngày 19/6/1988 tại Thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số: 001088042094. Ngày cấp: 16/10/2023. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi đăng ký thường trú: 510B1, Chung cư S, A, Đ, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội (nay là phường P, Thành phố Hà Nội).

Nơi sinh sống: Công trường Cảng hàng không quốc tế L1, ấp G, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai (nay là xã L, tỉnh Đồng Nai).

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị Hải Lan H; Có vợ: Nguyễn Thị C; Có 02 con (lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2025); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/4/2025 đến ngày 12/4/2025 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Bà Trương Thị Đ, sinh năm 1961 (đã chết).

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai (nay là xã L, tỉnh Đồng Nai).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị Xuân N, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Hẻm E, Tổ A, khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai (nay là xã L, tỉnh Đồng Nai) (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Công ty cổ phần T1, thiết bị và kiểm định xây dựng - Coninco.

Địa chỉ: Chi nhánh Công ty cổ phần T1, thiết bị và kiểm định xây dựng – Coninco, C, P, Phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường S, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Kim L, sinh năm 1976. Chức vụ: Phó Giám đốc chi nhánh.

Địa chỉ: 4, P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

+ Anh Hoàng Đình H1, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 3, L, Phường I, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) (có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lê Trung H2, sinh năm 1992 (vắng mặt).

+ Anh Phan Văn Q, sinh năm 1987 (có mặt).

+ Anh Phạm Quang H3, sinh năm 1982 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Việt K có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 theo quy định. Khoảng 19 giờ ngày 04/4/2025, K đi uống bia cùng Lê Trung H2, sinh năm 1992; Phan Văn Q, sinh năm 1987; Phạm Quang H3, sinh năm 1979 là đồng nghiệp trong công ty C1 tại Dự án Cảng hàng không quốc tế L, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai (nay là xã L, tỉnh Đồng Nai). Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, K điều khiển xe ô tô biển số 51D – 980.83 (do Công ty C1 làm chủ) chở Q về trước, còn H2, H3 tiếp tục ở lại uống bia. K điều khiển xe ô tô biển số 51D – 980.83 về lán trại công ty C1 nghỉ đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày H2 gọi điện thoại cho K nhờ ra đón H2 và H3 tại Karaoke X, địa chỉ tại ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai (nay là xã L, tỉnh Đồng Nai). Sau đó, K điều khiển xe ô tô biển số 51D – 980.83 đi từ hướng xã B ra thị trấn L. Khi K điều khiển xe ô tô đi đến Km25+400 thuộc ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai (nay là xã L, tỉnh Đồng Nai) (trong người có định lượng Ethanol (cồn) (máu) 0.39mmol/L, trong hơi thở là 0,076mg/L) nhưng do nhầm đường nên K điều khiển xe rẽ trái để quay lại. Khi điều khiển xe quay đầu K không chú ý quan sát dẫn đến xe ô tô biển số 51D – 980.83 cán qua người bà Trương Thị Đ, sinh năm 1961, cư trú: ấp A, xã B, huyện L, Đồng Nai cũ (nay là xã L, tỉnh Đồng Nai) đang ngồi trên lề đường bên phải (theo hướng từ thị trấn L đi B). Sau đó, K cùng người dân xung quanh hỗ trợ đưa bà Đ đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ1, sau đó chuyển đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ đến khoảng 01 giờ sáng ngày 05/04/2025 thì bà Đ tử vong tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ.

* Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ghi nhận như sau:

1. Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, hai chiều lưu thông, có vạch sơn màu vàng ở giữa đường đứt nét phân chia chiều lưu thông, mỗi chiều đường có vạch sơn trắng đứt nét phân chia làn lưu thông. Có 02 làn đường rộng làn lượt là 2,00 m; 3,50 m.

2. Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

(1) Vết hằn bánh xe ô tô biển kiểm soát: 51D-980.83 (vết hằn bánh xe trên mặt cống).

(2) Vết máu nạn nhân

(3) Xe ô tô biển kiểm soát: 51D-980.83

3. Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

- Lấy trụ điện số 151 bên trong lề phải hướng lưu thông từ Quốc lộ E đi D làm điểm mốc cố định.

- Lấy mép đường bên phải hướng lưu thông từ Quốc lộ E đi D làm mép đường chuẩn.

4. Mô tả số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

Sau tai nạn, tại hiện trường còn để lại vị trí phương tiện, dấu vết được ghi nhận và mô tả như sau:

(1) Vết hằn bánh xe ô tô biển kiểm soát 51D-980.83 (vết hằn bánh xe trên mặt cống): Tại hiện trường để lại vết hằn bánh (1) dài 1,70m; Điểm đầu vết hằn đo ra mép đường chuẩn là 0,50m; điểm cuối vết hằn nằm cách mép đường chuẩn là 0,50m. Vết hằn (1) trên nằm trên công trình phụ (nắp cống thoát nước) trong lề phải của mép đường chuẩn.

(2) Vết máu nạn nhân: Tại hiện trường để lại vết máu màu đỏ không rõ hình; điểm giữa vết máu đo ra mép đường chuẩn là 0,60m; đo đến điểm mốc cố định là 22,80m; đo đến điểm cuối vết hằn (1) là 0,40m.

(3) Xe ô tô biển kiểm soát 51D-980.83: Sau tai nạn xe ô tô (3) dừng sát mép đường chuẩn; đầu xe quay về hướng D, đuôi xe quay về hướng Quốc lộ E.

- Hình chiếu đầu tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô (3) xuống vuông góc với mặt đường đo ra mép đường chuẩn là 0,05m.

- Hình chiếu đầu tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô (3) xuống vuông góc với mặt đường đo ra mép đường chuẩn là 0,05m; đo đến điểm mốc cố định (trụ điện số 151) là 23,00m, đo đến điểm giữa vết máu nạn nhân (2) là 44,60m.

* Tại bản Kết luận giám định số 0101.01/KLGĐTT-TTPYĐN ngày 08/4/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận nguyên nhân chết của bà Trương Thị Đ: Đa chấn thương.

+ Chấn thương ngực, bụng gây gãy xương sườn 2 đến 8 bên phải, 3 đến 6 bên trái, bầm tụ máu sau trung thất, giập phổi hai bên, xuất huyết dưới nội tâm mạc, bầm tụ máu vùng tiểu khung, nứt gan, giập động mạch chậu phải, chảy máu khoang ngực - bụng gây ngập máu khí phế quản.

+ Kết hợp chấn thương gối phải gây gãy xương bánh chè phải.

* Tại Bản kết luận giám định số 1613/KL-KTHS ngày 29/4/2025 của Phân viện KHHS tại TP . (C) - Bộ C2, kết luận:

1. Dấu vết va chạm, cơ chế, chiều hướng hình thành dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 51D-980.83 và nạn nhân Trương Thị Đ:

Dấu vết trượt mất bụi các chi tiết bên phải xe ô tô biển số 51D-980.83 (bánh trước, phía trước ốp kim loại gầm xe) có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh phù hợp va chạm với nạn nhân Trương Thị Đ.

2. Khi xảy ra va chạm xe ô tô biển số 51D-980.83 có trạng thái chuyển động trên đường T hướng từ Quốc lộ E đi D. Không đủ cơ sở xác định trạng thái chuyển động của nạn nhân Trương Thị Đ.

3. Không đủ cơ sở xác định tốc độ di chuyển của xe ô tô biển số 51D-980.83 khi xảy ra va chạm.

* Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Phùng Việt K là 0,076mg/L. Phiếu xét nghiệm của Bệnh viện Đ1 đối với Phùng Việt K định lượng Ethanol (cồn) (máu) 0,39mmol/L.

- Vật chứng và tài sản, đồ vật, tài liệu thu giữ:

+ 01 xe ô tô biển kiểm soát 51D-980.83, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe và 01 giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô biển kiểm soát 51D – 980.83, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã trả lại cho anh Hoàng Đình H1.

+ 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Phùng Việt K.

+ 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Kingston loại 32GB, đã qua sử dụng; 01 đĩa CD- R80MQ.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phùng Việt K đã bồi thường cho gia đình bị hại Trương Thị Đ số tiền 300.000.000 đồng, gia đình bị hại đã có đơn bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSKV2 ngày 09/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai truy tố bị cáo Phùng Việt K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại văn bản số 214/CV-VKSKV2 ngày 24/10/2025 và văn bản số 44/VKSKV2-HS ngày 21/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng số 09/CT-VKSKV2 ngày 09/7/2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phùng Việt K và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phùng Việt K mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ:

+ 01 xe ô tô biển kiểm soát 51D-980.83, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe và 01 giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô biển kiểm soát 51D – 980.83, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã trả lại cho anh Hoàng Đình H1.

+ 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Phùng Việt K, đề nghị trả lại cho bị cáo K.

+ 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Kingston loại 32GB, đã qua sử dụng; 01 đĩa CD- R80MQ lưu vào hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho đại diện gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến khiếu nại đối với hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Phùng Việt K khai nhận: Bị cáo Phùng Việt K có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 theo quy định. Khoảng 22 giờ ngày 04/4/2025, K có định lượng Ethanol (cồn) trong máu là 0,39 mmol/L, trong hơi thở là 0,076mg/L điều khiển xe ô tô biển số 51D–980.83 đi đến Km25+400 thuộc ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai (nay là xã L, tỉnh Đồng Nai), do K điều khiển xe ô tô đi nhằm đường nên K điều khiển xe rẽ trái để quay lại. Khi điều khiển xe quay đầu, K không chú ý quan sát dẫn đến xe ô tô biển số 51D–980.83 cán qua người bà Trương Thị Đ, sinh năm 1961, cư trú tại: ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai (nay là xã L, tỉnh Đồng Nai) đang ngồi trên lề đường bên phải (theo hướng từ thị trấn L đi B). Sau đó, K cùng người dân xung quanh hỗ trợ đưa bà Đ đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ đến khoảng 01 giờ sáng ngày 05/4/2025 thì bà Đ tử vong tại bệnh viện.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phùng Việt K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với tình tiết định khung: *“Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác”*. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai cho rằng hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 9 và khoản 3 Điều 15 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, hậu quả làm cho bị hại bà Trương Thị Đ tử vong

Xét thấy, theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Nghị định số 168/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ (có hiệu lực từ ngày 01/01/2025) quy định:

“Điều 6. Xử phạt, trừ điểm giấy phép lái xe của người điều khiển xe ô tô, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ và các loại xe tương tự xe ô tô vi phạm quy tắc giao thông đường bộ.

6. Phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

c) Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc chưa vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở”.

Và tại Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/02/2014 của Bộ Y ban hành tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Hóa sinh” quy định về định lượng nồng độ cồn trong máu và có nhận định dưới 10,9 mmol/lít là trị số bình thường (tương đương dưới 50 miligam/100mililit máu)

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 05/4/2025 của Bệnh viện Đ1 xác định định lượng Ethanol (cồn) [Máu] của Phùng Việt K là 0,39 mmol/L (chỉ số bình thường là 10,9 mmol/L) chưa vượt quá 50 miligam/100 mililit máu.

Như vậy, nồng độ cồn trong máu của bị cáo Phùng Việt K chưa vượt quá quy định nên không bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt: *“Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác”* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai truy tố.

Do đó, có cơ sở kết luận bị cáo Phùng Việt K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ khi chuyển hướng xe thiếu quan sát, không đảm bảo an toàn, điều khiển xe trong máu có nồng độ cồn, hậu quả làm bị hại tử vong nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; Bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại và được đại diện bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt, được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

[5] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 02 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025), bị cáo có nơi cư trú và nơi làm việc rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định tại

Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Cần trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 310152029768, do Sở Giao thông – Vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 23/9/2015 mang tên Phùng Việt K.

Đối với 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Kingston loại 32GB, đã qua sử dụng; 01 đĩa CD-R80MQ cần lưu vào hồ sơ vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo và đại diện bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[8] Về vấn đề khác:

Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 51D–980.83, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe và 01 giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô biển kiểm soát 51D – 980.83, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã trả lại cho anh Hoàng Đình H1.

Đối với hành vi Lê Trung H2 gọi điện thoại nhờ Phùng Việt K đến đón sau khi K uống bia xong, do xe ô tô biển kiểm soát 51D-980.83 là tài sản của Công ty cổ phần T1, thiết bị và kiểm định xây dựng – Coninco giao cho anh Hoàng Đình H1 đứng tên, dùng chung cho công nhân Công ty cổ phần T1, thiết bị và kiểm định xây dựng – Coninco sử dụng đi lại, không giao trách nhiệm cho người quản lý xe cụ thể, H2 cũng không có trách nhiệm quản lý xe, không có chức vụ chỉ huy đối với K nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ không đề nghị xử lý H2 về hành vi “Giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

[9] Về án phí: Bị cáo Phùng Việt K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 298, Điều 327, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Việt K phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Phùng Việt K **02 (hai)** năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **04 (bốn)** năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày **06/4/2026**.

Giao bị cáo Phùng Việt K cho Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi

cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về biện pháp tư pháp: Trả lại cho bị cáo Phùng Việt K 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 310152029768, do Sở Giao thông – Vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 23/9/2015 mang tên Phùng Việt K.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về án phí: Bị cáo Phùng Việt K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phùng Việt K, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần T1, thiết bị và kiểm định xây dựng – Coninco, anh Hoàng Đình H1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nguyễn Thị Xuân N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai
(Phòng THADS khu vực 2 – Đồng Nai);
- CQCSĐT Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; Đại diện bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP, TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Minh Hoàng